TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10-02-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Ông Lê Minh Đức

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Đào Xuân Phú - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 2001; Đăng ký hộ khẩu thường trú; Thôn B, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: Số 10A, đường 153, Ấp 6, xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1996; trú tại: Thôn B, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 24/8/2022 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương A trình bày:

Chị và anh A kết hôn ngày 16/4/2019, đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện L trên cơ sở tự nguyện. Trước khi kết hôn vợ chồng chị được tự do tìm hiểu. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh A và anh A ngay. Tuy nhiên, vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian ngắn, đến cuối năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, anh A luôn áp đặt chị phải theo ý của anh A và thường xuyên chửi bới, xúc phạm, đánh

đập chị. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh A nên xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Phương V, sinh ngày 22/9/2018 và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 15/8/2021. Hiện cả hai cháu đang ở cùng anh A. Ly hôn chị đề nghị mỗi người nuôi một cháu và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tuấn A trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Phương A kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q ngày 16/4/2019 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị A về chung sống cùng anh và gia đình anh. Quá trình chung sống, ban đầu hai vợ chồng sống hòa thuận, đến tháng 9/2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong làm ăn. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay. Nay chị A xin ly hôn, anh xác định tình cảm vẫn còn nên xin đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Phương V, sinh ngày 22/9/2018 và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 15/8/2021. Hiện cả hai cháu đang ở cùng anh. Nếu ly hôn anh đề nghị mỗi người nuôi một cháu và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thu lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên toà đến khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A với anh A, đề nghị giao cho mỗi người nuôi một con chung và không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Phương A đối với bị đơn là anh Nguyễn Tuấn A. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 24/8/2022, chị Nguyễn Thị Phương A có đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Tuấn A. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, bị đơn anh Nguyễn Tuấn A có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án, thể hiện việc kết hôn giữa chị A và anh A trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị A và anh A là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng, theo chị A thì ban đầu hai vợ chồng sống hòa thuận không có mâu thuẫn gì, nhưng đến cuối năm 2019 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp nhau, anh A luôn áp đặt chị phải theo ý của anh A và thường xuyên chửi bới, xúc phạm, đánh đập chị. Anh A cùng thừa nhận hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 9/2022 nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong làm ăn, hai vợ chồng ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương và gia đình anh A thì vợ chồng chị A và anh A thường xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống trong làm ăn nên hai cãi chửi nhau, hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay. Việc hai vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, không cùng chung sống nên không thể quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau và không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Đó là nguyên nhân của những mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh và ngày càng trầm trọng không thể giải quyết được. Nay chị A xin ly hôn, anh A không đồng ý nhưng khi Tòa án báo gọi lên để hòa giải nhưng anh A không lên và cũng không có biện pháp gì để cải thiện cuộc sống của vợ chồng điều đó chứng tỏ anh cũng không thực sự thiện chí để vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị A và anh A đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A.

[5]. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Bảo Phương V, sinh ngày 22/9/2018 và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 15/8/2021. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng anh A. Ly hôn, chị A và anh A đều đề nghị mỗi người nuôi một cháu. Chị A và anh A đều làm nghề lao động tự do có thu nhập, đều ở cùng bố mẹ đẻ của mình. Xét thấy chị A và anh A đều có điều kiện về thu nhập, chỗ ở như nhau. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển bình thường về tâm sinh lý, điều kiện sinh hoạt, học tập của các con nên cần giao cho mỗi người được nuôi dưỡng một con chung. Do cháu Nguyễn Khánh L nhỏ hơn nên giao cháu Nguyễn Khánh L cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Bảo Phương V cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị A, anh A có thu nhập ổn định và các bên mỗi người nuôi một con chung nên các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[6]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị A, anh A không đề nghị Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Phương A với anh Nguyễn Tuấn A.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Phương A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 15/8/2021; Giao cho anh Nguyễn Tuấn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo Phương V, sinh ngày 22/9/2018. Không ai phải đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương A phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006471 ngày 28/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị A đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã Q, huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa